A.16 Kinh Thiện Sanh

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

16. KINH THIÊN SANH Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đông đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ- kheo, đều ngự trong núi Kỳ-xà quật, thuộc thành La-duyệt-kỳ. Khi ấy đã đến : _ r r JF giờ thọ trai, đức Thê Tôn đăp y, mang bát vào thành khát thực. Lúc đó? trong thành La-duyệt-kỳ? có con ông trưởng giả tên là Thiện Sanh, r vào sáng sớm, ra khỏi thành, vào vườn dạo xem và ở trong vườn cây, vừa tăm rửa xong, cả mình đều còn ướt, đồng thời hướng về lễ khắp các phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trên và dưới. Bấy giờ, đức Thế Tôn thấy con ông trưởng giả là Thiện Sanh, vừa tắm rửa xong, cả mình đều còn ướt, liền ra khỏi thành vào vườn dạo xem; đồng thời hướng về lễ khắp các phương. Đức Thế Tôn thấy vậy, Ngài liền đến chỗ ấy nói với Thiện Sanh rằng: -Ngươi vì lý do gì, vào sáng sớm ra khỏi thành, ở trong vườn cây, vừa tắm r \ /Ỵ rửa xong, cả mình còn ướt mà lại chăp tay hướng vê lê các phương? Khi đó, Thiện Sanh bạch Phật: Cha con lúc lâm chung có dặn con răng: "Nêu con muôn lê bái thì trước hét phải lê bái phương Đông, phương Tây, phương Nam, phương Băc, phương trên và phương dưới.^, Con vâng theo lời dạy nên không dám chống trái. Do đó, sau khi tắm rửa xong, con chắp tay hướng về đảnh lễ khắp các phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trên và dưới. Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Thiện Sanh rằng: -Này Thiện Sanh! Có tên của những phương này chứ không phải là không c6, nhưng trong pháp Hiền thánh của Ta, không phải là lễ sáu phương này mà gọi là cung kính đâu. Thiện Sanh bạch Phật: Cúi xin đức Thế Tôn hãy vì con mà nói về cách thức lễ bái sáu phương trong pháp Hiền thánh! Khi ấy, Phật bảo Thiện Sanh rằng: - Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe và suy nghĩ về vấn đề này, Ta sẽ nói cho! Vâng, bạch Thế Tôn, con muốn nghe!

230 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Phật bảo Thiện Sanh: Hoặc là trưởng giả, hoặc con trưởng giả, nêu biêt bôn két nghiệp, không ở trong bốn xứ mà làm các ác hạnh, vả lại nếu có thể biết sáu nghiệp làm hao tổn tài vật, gọi là khéo sống (Thiện Sanh). Hoặc là trưởng giả, hoặc là con trưởng giả từ bỏ bốn ác hạnh, kính lễ sáu phương, chẳng những đời này được phước lành mà đời sau cũng hưởng quả báo lành; chẳng những đời này có nền tảng vững chãi mà đời sau cũng có nền tảng vững chãi; ở trong hiện tại, được bậc trí khen ngợi, hưởng được ba mươi môt quả lành, khi thân hoại mạng hét, sanh vê cõi trời lành. Thiện Sanh nên biết, bốn kết nghiệp là: Sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ. Đây là bốn hành r r * . k . động két ác nghiệp. Bôn xứ là gì? Dục, nhuê, bô, si. Hoặc là trưởng giả hay con trưởng giả, đôi với bôn xứ này mà làm ác thì sẽ bị hao tôn. Khi Phật nói như thế xong, Ngài đọc bài kệ sau đây: Dục, sân, bố và si, Người có bốn pháp này, Danh dự ngày tổn giảm, Như trăng về cuối tháng. Phật bảo Thiện Sanh: Hoặc trưởng giả hay con trưởng giả, đối với bốn xứ trên mà không làm ác thì lợi ích gia tăng. Bấy giờ, đức Thế Tôn đọc bài kệ như sau: Với dục, nhuê, b6, si5 Người không làm điêu ác, Danh dự ngày thêm lớn, Như trăng hướng về rằm. Phật bảo Thiện Sanh: Sáu nghiệp tổn tài là: Đam mê rượu chè, cờ bạc, phóng đãng, say mê kỹ nhạc, két bạn với người ác, biêng lười. Đây là sáu nghiệp tôn tài. Này Thiện Sanh, hoặc trưởng giả hay con trưởng giả, nếu biết bốn

kiết hạnh, đồng thời đối với bốn xứ không làm điều ác và biết sáu nghiệp tổn tài thì gọi là "khéo sông.^, Hơn nữa, nêu lìa bôn xứ, cúng dường sáu phương thì đời này và đời sau đều được quả báo lành; đồng thời, đời này và đời sau đều có nền tảng vững chắc, nhất là trong hiện tại, được người trí khen ngợi và được ba mươi môt quả lành, sau khi thác được sanh vê cối trời. Thiện Sanh nên biết, uống rượu có sáu lỗi: Mất của, sanh bệnh, gây gổ, tiếng xấu đồn xa, dễ sanh nóng giận, trí tuệ mỗi ngày một giảm dần. Thiện Sanh nên biết, nếu trưởng giả, hoặc con trưởng giả, người nào mải mê uống rượu, sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một tiêu tan. Này Thiện Sanh, cờ bạc có sáu lỗi: Tài sản hao mòn, thắng thì bị người oán, người trí chê cười, mọi người không kính trọng, bị người xa dần, sanh tâm trộm cướp. Thiện Sanh, đó là sáu lôi của cờ bạc. Nêu trưởng giả, hoặc con trưởng giả, người nào mải mê cờ bạc, sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một sa sút.

16. KINH THIỆN SANH 231

Này Thiện Sanh, phóng đãng có sáu lỗi: Không tự giữ lấy thân; không giữ gìn được của cải; không bảo trợ được con cháu; thường sợ hãi; những điều ác, khổ sẽ ràng buộc xác thân; thường sanh dối trá. Thiện Sanh, đây là sáu điều lỗi của sự phóng đãng. Nêu trưởng giả, hoặc con trưởng giả, người nào mải mê phóng đãng, sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một hao mòn. Này Thiện Sanh, say mê kỹ nhạc có sáu lỗi: Ưa ca hát, thh khiêu vũ, mê đàn địch, chuộng tiêu sáo, ước đánh trống, mê thổi kèn. Thiện Sanh, đây là sáu lỗi của sự say mê kỹ nhạc. Nêu trưởng giả, hay con trưởng giả, người nào mải mê kỹ nhạc thì sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một sa sút. Này Thiện Sanh, kết bạn với người ác có sáu lỗi: Dễ sanh khinh lờn, ưa chỗ thầm kín, dụ người nhà khác, mưu đồ chiếm đoạt tài sản của người, mưu đồ tài lợi về mình, ưa phanh phui lỗi người. Đó là sáu lỗi về sự kết bạn với người ác. Nếu trưởng giả, hay con trưởng giả mãi làm bạn với kẻ c, sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một hao mòn. Thiện Sanh, lười biếng có sáu lỗi: Khi giàu sang không chịu làm việc, khi nghèo cũng không chịu làm việc, khi lạnh không chiu làm việc, khi nóng không chịu làm việc, sáng sớm không chiu làm việc, chiều tối không chịu làm việc. ĐÓ là sáu lôi của sự lười biêng. Nêu trưởng giả, hay con trưởng giả cứ mãi lười biếng, sản nghiệp của nhà họ mỗi ngày một sa sút. Sau khi trình bày xong, đức Phật nói kệ: Người mê say rượu chè, Thì có bạn rượu theo, Có bao nhiêu tài sản, Đều theo mình hết sạch. Uống rượu không điều độ, Thường thích ca nhảy múa, Ngày thì dạo nhà người, Nhân đây sự sa đọa. Mãi chạy theo bạn ác, Chê bai người xuất gia, Tà kiến bị đời khinh, uế hạnh bị người xa, Ưa bạc, mê ngoại sắc, Chỉ luận việc hơn thua, Gần ác, không tình nghĩa, uế hạnh bị người xa. Bi rượu làm mê dại, Nghèo cùng không tự liệu, Tiêu xài không tiếc của, Phá nhà, vướng tai ương, Xúm đánh bạc, uống rượu, Cùng nhau tìm gái dâm, Tập theo nết bỉ ổi, Như trăng về cuối tháng. Tạo ác phải chịu ác, Cộng tác với bạn ác, Đời nay và đời sau, Trước sau không được gì. Ngày thời ưa ngủ nghỉ, Đêm thức những chờ mong. Mê tối, không bạn lành, Chẳng lo được việc nhà, Sáng chiều không làm việc, Lười biếng vì lạnh, nóng, Làm việc không suy xét, Nên chỉ uổng công thôi. Nếu không quản nóng, lạnh, Sáng chiều siêng làm việc, Sự nghiệp gì cũng thành, Trọn đời khỏi buồn lo.

Phật bảo Thiện Sanh: Lại có bốn hạng oan gia dường như thân cận, ông nhớ biết rõ. Sao gọi là bốn? Hạng úy phục, hạng mỹ ngôn, hạng kính thuận, hạng ác hữu. Phật bảo Thiện Sanh: về hạng úy phục có bốn. Sao gọi là bốn? Trước cho, sau đoạt lại; cho ít mong trả nhiều; vì sợ nên gượng làm thân; vì lợi nên làm thân. Đây là bốn việc của hạng úy phục. Phật bảo Thiện Sanh: Hạng mỹ ngôn có bôn việc. Những gì là bôn? Lành dữ đêu chiêu theo, gặp nạn thì lánh xa, có điều lành thời âm thâm ngăn đón, khi thấy lâm nguy thì liền bài xích và đả đảo. Đây là bốn việc của hạng mỹ ngôn. Hạng kính thuận có bốn việc. Sao gọi là bốn? Trước dối trá, sau dối trá, hiện tại dối trá, thấy có chút lỗi đã vội lánh xa. Đây là bốn việc của hạng người kính thuận. Hạng ác hữu có bốn việc. Sao gọi là bốn? Khi uống rượu là bạn, lúc đánh bạc là bạn, lúc dâm dật là bạn, lúc ca vũ là bạn. Đây là bốn việc của hạng ác hữu. Thế Tôn nói như thế xong, Ngài đọc bài kệ sau đây: Úy phục gượng làm thân, Hạng mỹ ngôn cũng vậy, Kính thuận thì dối trá, Bạn ác là gần ác. Chớ nhờ hạng thân đó, Người trí thường biết rõ, Nên mau xa lánh họ, Như tránh con đường hiểm. Phật bảo Thiện Sanh: -Có bốn hạng người đáng thân cận, vì sẽ được cứu hộ và được nhiều lợi ích. Sao gọi là bốn? Hạng ngăn mình làm quấy, hạng có lòng thương xót, hạng lợi người, hạng đồng sự. Đây là bốn hạng người đáng thân cận, vì sẽ được cứu hộ và được nhiều lợi ích; vậy phải nên thân cận. Thiện Sanh! Hạng ngăn quây có bôn việc, vì sẽ cứu hộ người và được nhiêu lợi ích. Sao gọi là bon? Thay người làm ác thì hay ngăn cản, chỉ bày cho người những điều ngay thẳng, có lòng thương xót, chỉ bày cho người con đường lớn. Đây là bốn việc của hạng người ngăn quay, vì sẽ cửu hộ người và được nhiều lợi ích. Lại nữa, hạng từ mẫn có bon việc: Mừng thay khi thay người được lợi, buồn thay khi thấy người gặp nạn, hay khen ngợi đức của người khác, thấy người nói ác thì liền can ngăn. Đây là bốn việc của hạng người từ mẫn, vì sẽ cứu hộ người và được nhiều lợi ích. Hạng lợi người có bôn việc. Sao gọi là bôn? Hộ vệ người không cho phóng dật, hộ vệ sự phóng dật của người để khỏi hao tài, hộ vệ người khiến không sợ hãi, cân nhắc người lúc ở chỗ vang. Đây là bon việc của hạng lợi người, vì sẽ được cứu hộ và được nhiều lợi ích.

x r r - Ị. Hạng đông sự có bôn việc. Sao gọi là bôn? Vì người không tiêc thân mạng, vì người không tiếc của báu, giúp người khỏi sự sợ hãi, khuyên bảo người khi ở chỗ vắng. Đây là bốn việc của hạng đồng sự, vì được cửu hộ và được nhiều lợi ích. Khi đức Thế Tôn nói như vậy xong, Ngài đọc bài kệ sau đây: ,. M Thân với hạng ngăn quây, Thân với hạng từ mẫn, Thân với hạng lợi người, Thân với hạng đồng sự. Bon hạng đó đáng thân, Người trí đã thân cận, Thân hơn người thân khác, Như từ mẫu thân con. Muốn thân hạng đáng thân, Hãy thân bạn kiên cố, A _ Ạ • • g. z Ị • 1 _ __ 1 Than roi đu giới hạnh, Như lửa sáng soi người. Phật bảo Thiện Sanh: Phải biết rõ về sáu phương. Những gì là sáu? Cha mẹ là phương Đông; Sư trưởng là phương Nam; thê thiếp là phương Tây; bà con là phương Bắc; tôi tớ là phương dưới; Sa-môn5 Bà-la-môn và những người đức hạnh là phương trên. Này Thiện Sanh, phàm làm con phải lấy năm điều sau đây để kính thuận với cha mẹ. Những gì là năm? Cung phụng hiếu dưỡng cha

mẹ không để thiếu thốn; phàm làm điều gì trước phải thưa cho cha mẹ biết; cha mẹ làm điều gì mình phải kính thuận, không được chống báng; không trái với việc làm của cha mẹ; không ngăn cản việc lành của cha mẹ. Này Thiện Sanh, phàm làm con phải lấy năm việc trên để kính thuận cha mẹ. Ngược lại, cha mẹ cũng lấy năm điều sau đây chăm sóc con cái. Những gì là năm? Ngăn con, không cho nghe và làm điều ác; chỉ dạy con điều lành; thương yêu thắm thiết; tận xương, tận tủy; tùy thời mà cung cấp cho con những đồ cần dùng. Này Thiện Sanh, nếu con đối với cha mẹ, kính thuận cung phụng, phương Đông sẽ được an ổn, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, đệ tử kính thuận Sư trưởng lại có năm điều sau đây. Những gì là năm? Hâu hạ, cung cap điêu cân thiêt; cung kính cúng dường; tôn trọng, quý mến; thầy dạy bảo điều gì phải kính thuận, không chống trái; theo thầy nghe pháp, nhớ kỹ không quên. Này Thiện Sanh, phàm làm đệ tử phải lấy năm điều trên mà kính thờ Sư L y 9

trưởng. Trái lại, Sư trưởng K cũngA phải lây năm ĩ điêu * sau đây đê săn sóc đệ tử, những gì là năm? Dạy dô có phương pháp; dạy những điêu chưa biêt; giới thiệu bạn lành cho đệ tử; làm cho sáng tỏ điêu hiêu biêt của đệ tử; đem hét sự hiêu biết của mình truyền dạy, không lẫn tiếc. Này Thiện Sanh, nếu đệ tử kính thuận, cung phụng Sư trưởng thì phương Nam được an ổn, không còn lo sợ.

Này Thiện Sanh, chông đôi với vợ cũng có năm điêu. Những gì là năm? Lây lễ đối đãi với nhau, oai nghiêm đĩnh đạc, ăn mặc tùy thời, trang sức hợp thời, giao phó việc nhà. Này Thiện Sanh, chồng lấy năm điều trên để đối đãi với vợ, ngược lại vợ cũng lây năm điều sau đây cung kính với chông. Những gì là năm? Dậy trước; ngủ sau; nói lời hòa nhã; kính nhường, tùy thuận; sớm nhận lãnh ý chồng. Này Thiện Sanh, đây là nam điều, nếu vợ đối đãi, kính thuận với chồng như thế thì phương Tây được an ổn, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, làm người phải lấy năm điều thân kính đối với bà con. Những gì là năm? Giúp đỡ tiền bạc, nói lời điều hòa, làm việc lợi ích, chung làm chung hưởng, không hề khi dối. Này Thiện Sanh, đây là năm điêu thân kính với bà con. Trái lại, bà con cũng phải lấy năm điều thân kính với người. Những gì là năm? Hộ vệ khiến họ không phóng dật, hộ vệ về sự phóng dật để khỏi mất cha, hộ vệ khỏi sự sợ hãi, khuyên răn nhau lúc ở chỗ không người, thường ngợi khen nhau. Này Thiện Sanh, người biêt thân kính bà con như thê thì phương Bác được an ổn, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, chủ đối với tớ cũng có năm điều dạy bảo. Những gì là năm? Tùy khả năng mà sai khiến, tùy thời mà cho ăn uống, tùy thời mà thưởng công lao, khi bệnh thì lo thuốc thang điều trị để cho tôi tớ có thì giờ nghỉ ngơi. Này Thiện Sanh, đây là năm điều dạy bảo tôi tớ. Ngược lại, tôi tớ cũng phải lấy năm điều sau đây để phụng sự chủ mình. Những gì là năm? Dậy sớm, làm việc cẩn thận, của không cho thì không lấy, làm việc có thứ tự, khen ngợi danh đức của chủ. Này Thiện Sanh, nếu chủ đối với tôi tớ được như thế thì phương dưới được an ổn, không có điều chi lo sợ. Này Thiện Sanh, đàn-việt phải lây năm điêu sau đây đê cung phụng Sa- môn, Bà-la-môn. Những gì là năm? Thân làm từ thiện, miệng nói từ thiện, ý nghĩ từ thiện, đúng thời cúng thí, đến nhà không ngăn đón. Này Thiện Sanh, nêu đàn-việt dùng năm điêu trên cung phụng Sa-môn9 Bà-

la-môn, trái lại hàng Sa-môn, Bà-la-môn cũng phải lay sáu điều sau đây mà dạy bảo họ. Những gì là sáu? Phòng hộ không cho làm ác; chỉ dạy điều lành; dạy giữ tâm lành; làm cho họ nghe điều chưa nghe; điều đã nghe, làm cho họ hiểu rõ; mở bày con đường sanh thiên. Này Thiện Sanh, nếu đàn-việt cung phụng Sa-môn như thế thì phương trên được an ổn, không có điều chi lo sợ. Khi đức Thế Tôn dạy như vậy xong, Ngài nói bài kệ rằng: Cha mẹ là phương Đông, Sư trưởng là phương Nam, Thê thiếp là phương Tây, Bà con là phương Bắc,

16. KINH THIỆN SANH 235

Tôi tớ là phương dưới, Sa-môn là phương trên. Các trưởng giả hay con, Kính thuận không bỏ thời, Chết đều được sanh thiên. Miệng thì nói hòa nhã, Nhiều lợi ích cho người, Lợi lộc chia đồng đều, Có của cho người hưởng, Bôn việc ây gánh nhiêu. Ví như xe chở nặng, Đời không bốn việc trên, Thời không có hiếu dưỡng, Pháp này ở thế gian, Được người trí lựa chọn. Làm thì được đại quả, Danh tiêng được đôn xa. Trang sức nơi tòa ngồi, _'A '

Tran thiet đo ăn uông, Cung cấp nơi thích đáng, Danh tiếng được đồn xa. Không bỏ người thân cũ, Chỉ dạy việc lợi ích, Trên dưới thường hòa hợp, Ắt được danh dự tốt. Trước phải học kỹ nghệ, Sau mới thu tài lợi, Khi đã đủ sản nghiệp, Thì phải nhớ giữ gìn, Tiêu dùng đừng xa xỉ. Trước phải chọn người thân, Hạng khi dối, xung đột, Thà xa, chớ kết thân. Chứa của từ khi ít, Như ong góp mật hoa, Của báu ngày chứa dồn, Trọn đời không hao ton. Một, ăn biết vừa đủ, Hai, làm việc siêng năng, Ba, phải dự trữ trước, Đe phòng khi thiếu thốn, Bon, cày ruộng buôn bán, Lựa đất để chăn nuôi, Năm, phải dựng tháp miếu, Sáu, xây cất Tăng xá. Tại gia sáu việc ấy, Siêng lo chớ lỡ thời. Ai làm được như thế, Thời nhà không sa sút, Của báu ngày một thêm, Như biển chứa các dòng. Bấy giờ, Thiện Sanh thưa: Bạch Thế Tôn, hay thay, thật là quá chỗ mong ước của con. Vì Ngài dẫn dụ ý nghĩa về lời dạy của cha con, khiến con như người áp mặt xuống được ngước lên, những gì đang đậy kín được mở ra, như người đang mê được tỉnh ngộ, như trong nhà tôi tháp đèn lên đê người có măt thây được các vật chung quanh. Đức Như Lai thuyêt pháp cũng như thê, Ngài đã dùng vô sô phương tiện khai ngộ cho kẻ phàm phu ngu muội được thấy pháp sáng suốt thanh tịnh. Vì sao? Vì Phật là đấng Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, có thể làm một vị hướng Đạo sư khai thị cho đời. Vậy nay con xin quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tăng, cúi mong đức Thế Tôn hãy nhận con làm kẻ ưu-bà-tắc ở trong Chánh pháp của Ngài! Kể từ ngày hôm nay cho đến trọn đời, con nguyện không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Khi Thiện Sanh nghe Phật nói pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.